

Số: 151/2024/QĐST-HNGĐ

P-T, ngày 02 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 383/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Ngọc T**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: **Khu phố D, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Hữu P**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: **Khu phố B, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Lê Thị Ngọc T** và ông **Nguyễn Hữu P**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông **Nguyễn Hữu P** đồng ý giao con chung tên **Nguyễn Hữu Lê Q**, sinh ngày 25/01/2007 cho bà **Lê Thị Ngọc T** trực tiếp nuôi dưỡng. Ông **P** không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do bà **T** không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà **Lê Thị Ngọc T** đồng ý nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002863 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - **T. H** lại cho bà **Lê Thị Ngọc T** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP.PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- UBND phường Thanh Sơn;
- (GCNKH số 36 ngày 30/6/1999);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hùng